

Số: 10 /2025/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 23 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định thẩm quyền, quy trình lập, trình, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Lào Cai và thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Lào Cai**

**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền, địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024.*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 713/TTr-STC ngày 25 tháng 12 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này “Quy định thẩm quyền, quy trình lập, trình, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Lào Cai và thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Lào Cai”

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 03 tháng 02 năm 2025 và thay thế Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 12/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ Phát triển đất tỉnh.

**Điều 3.** Thành viên Hội đồng Quản lý Quỹ Phát triển đất; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông Vận tải, Xây dựng, Tư pháp; Giám đốc Quỹ Phát triển đất; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

**Nơi nhận:**

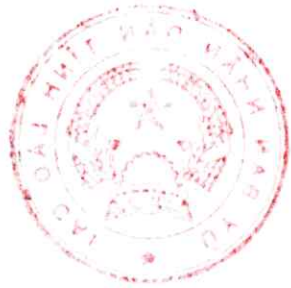
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra VB QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- TT Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công báo tỉnh; Báo Lào Cai; Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Lào Cai;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, Các CV, TH2.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trọng Hải**



ĐẠI HỌC QUỐC GIA  
HÀ NỘI

TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
SƯ PHẠM



## QUY ĐỊNH

**Thẩm quyền, quy trình lập, trình, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Lào Cai và thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Lào Cai**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 10 /2025/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy định này quy định về thẩm quyền, quy trình lập, trình phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Lào Cai và thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Lào Cai (sau đây viết tắt là Quỹ phát triển đất tỉnh).
- Các nội dung không quy định trong Quy định này được thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Quỹ Phát triển đất tỉnh.
- Các cơ quan, tổ chức, chủ đầu tư thực hiện các dự án ứng vốn từ Quỹ Phát triển đất tỉnh.
- Các Sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện liên quan đến lập, trình, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn và hoạt động ứng vốn từ Quỹ Phát triển đất tỉnh.

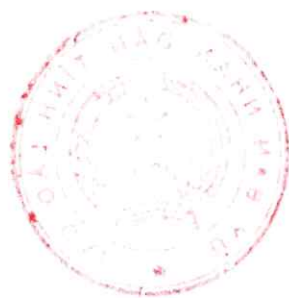
### Chương II THẨM QUYỀN, QUY TRÌNH LẬP, TRÌNH, PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH ỨNG VỐN, BÁO CÁO TÌNH HÌNH ỨNG VỐN QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH

#### Điều 3. Thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch ứng vốn

- Thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch ứng vốn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh (sau đây viết tắt là Kế hoạch ứng vốn) theo đề nghị của Sở Tài chính.

#### Điều 4. Quy trình lập, trình, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn

- Chấp thuận chủ trương đầu tư thực hiện dự án sử dụng vốn ứng Quỹ



### Phát triển đất tỉnh:

Căn cứ nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương, cơ quan, đơn vị có nhu cầu sử dụng vốn ứng từ Quỹ Phát triển đất tỉnh để thực hiện các dự án lập Tờ trình xin chủ trương đầu tư thực hiện dự án có sử dụng nguồn vốn ứng từ Quỹ Phát triển đất tỉnh theo Mẫu số 01 kèm theo Quyết định này gửi Sở Tài chính qua đường bưu chính hoặc qua môi trường mạng. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Quỹ Phát triển đất tỉnh và các cơ quan có liên quan kiểm tra thực tế hiện trường thống nhất bằng biên bản liên ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

#### 2. Chuẩn bị đầu tư:

Sau khi cấp có thẩm quyền đồng ý chủ trương sử dụng nguồn vốn ứng Quỹ Phát triển đất tỉnh để thực hiện dự án bằng văn bản, chủ đầu tư tổ chức thực hiện bước chuẩn bị đầu tư theo quy định.

#### 3. Phê duyệt Kế hoạch ứng vốn:

Sau khi có quyết định phê duyệt dự án, chủ đầu tư lập Tờ trình đề nghị phê duyệt Kế hoạch ứng vốn theo Mẫu số 02 kèm theo Quyết định này gửi Sở Tài chính qua đường bưu chính hoặc qua môi trường mạng. Sở Tài chính chủ trì xin ý kiến Quỹ Phát triển đất tỉnh và các đơn vị có liên quan tổng hợp, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

#### 4. Nội dung Tờ trình đề nghị phê duyệt Kế hoạch ứng vốn

a) Khái quát về dự án gồm các nội dung: Chủ đầu tư; sự cần thiết phải đầu tư; Quy mô, địa điểm đầu tư; Thời gian thực hiện dự án; dự kiến tiến độ thực hiện dự án; Tổng mức đầu tư; Nguồn vốn đầu tư, trong đó số vốn ứng từ Quỹ Phát triển đất tỉnh.

b) Số tiền ứng và kế hoạch ứng vốn.

c) Phương án hoàn trả vốn ứng: Quỹ đất tạo ra sau khi dự án hoàn thành; Dự kiến số thu tiền sử dụng đất do dự án tạo ra; Dự kiến kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất quỹ đất do dự án tạo ra; Dự kiến sử dụng số thu tiền sử dụng đất từ quỹ đất do dự án tạo ra; Số tiền và thời gian hoàn trả Quỹ Phát triển đất tỉnh; Số tiền còn lại.

d) Đánh giá hiệu quả đầu tư sau khi dự án hoàn thành.

#### 5. Nội dung Quyết định phê duyệt Kế hoạch ứng

a) Tên dự án.

b) Chủ đầu tư.

c) Địa điểm xây dựng.

d) Nguồn vốn đầu tư.

đ) Kế hoạch ứng vốn.

e) Phương án hoàn trả vốn ứng.

### **Điều 5. Điều chỉnh Kế hoạch ứng vốn**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh Kế hoạch ứng vốn thực hiện dự án khi có thay đổi nội dung như sau:

- a) Điều chỉnh, bổ sung thay đổi dự án đầu tư.
- b) Điều chỉnh tổng mức vốn ứng.
- c) Điều chỉnh thời gian ứng vốn.
- d) Điều chỉnh phương án hoàn trả vốn ứng.

2. Nội dung Tờ trình đề nghị điều chỉnh Kế hoạch ứng vốn

a) Kế hoạch ứng vốn đã được duyệt: Tên dự án, chủ đầu tư, địa điểm xây dựng, nguồn vốn đầu tư, kế hoạch ứng vốn, phương án hoàn trả vốn ứng.

- b) Căn cứ điều chỉnh kế hoạch ứng vốn.
- c) Các nội dung điều chỉnh kế hoạch vốn ứng.

3. Nội dung Quyết định phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch ứng vốn

- a) Tên dự án.
- b) Chủ đầu tư.
- c) Địa điểm xây dựng.
- d) Nguồn vốn đầu tư.
- đ) Kế hoạch ứng vốn điều chỉnh.
- e) Phương án hoàn trả vốn ứng điều chỉnh.

#### **Điều 6. Tổng hợp báo cáo tình hình ứng vốn**

Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch ứng vốn của từng dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ Phát triển đất tỉnh tổng hợp, báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển đất tỉnh kế hoạch ứng vốn trong niên độ năm trước ngày 15/02.

### **Chương III THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH ỨNG VỐN QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH**

#### **Điều 7. Thẩm quyền quyết định ứng vốn**

1. Hội đồng quản lý Quỹ quyết định mức ứng vốn đối với các hồ sơ dự án có tổng mức ứng vốn từ 30 (ba mươi) tỷ đồng trở lên.

2. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định mức ứng vốn đối với các hồ sơ có tổng mức ứng vốn từ 10 (mười) tỷ đến dưới 30 tỷ đồng.

3. Giám đốc Quỹ quyết định ứng vốn đối với hồ sơ có tổng mức ứng vốn dưới 10 (mười) tỷ đồng.

## **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Người đứng đầu các Sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các chủ đầu tư có dự án ứng vốn từ Quỹ Phát triển đất tỉnh thực hiện theo đúng quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính tổng hợp) để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương./.

---

CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr- ..... , ngày tháng năm .....

**TỜ TRÌNH**

**Về chủ trương sử dụng nguồn vốn Quỹ Phát triển đất tỉnh để thực hiện dự án:.....**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

*Căn cứ Luật .....*;

*Căn cứ Nghị định số .....*;

*Căn cứ Quyết định số .... về việc quy hoạch chi tiết.....*

..... kính trình UBND tỉnh xem xét cho phép sử dụng nguồn vốn Quỹ Phát triển đất tỉnh để thực hiện dự án .... , cụ thể như sau:

1. Tên dự án: .....
  2. Nhóm dự án: .....
  3. Cấp quyết định đầu tư dự án: .....
  4. Chủ đầu tư: .....
  5. Mục tiêu đầu tư: .....
  6. Tổng mức đầu tư của dự án: ....., trong đó: kinh phí giải phóng mặt bằng....
  7. Nguồn vốn đầu tư: .... trong đó ứng vốn Quỹ Phát triển đất tỉnh....
  8. Quy mô đầu tư xây dựng.....
  9. Phương án GPMB, hỗ trợ tái định cư:.....
  10. Hiệu quả đầu tư: .....
- ..... kính trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Tài chính;
- Quỹ Phát triển đất tỉnh;
- .....
- .....
- Lưu: VT, .....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr- ..... , ngày tháng năm 2024

**TỜ TRÌNH**

**Về việc phê duyệt kế hoạch vốn ứng Quỹ phát triển đất tỉnh để thực hiện dự án:.....**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

*Căn cứ Luật .....*;

*Căn cứ Nghị định số .....*;

*Căn cứ.....*

*Căn cứ ..... về chủ trương đầu tư dự án tại....;*

*Căn cứ ..... về phê duyệt dự án đầu tư tại .....*;

*Căn cứ ....ngày ..... của ..... về việc..;*

..... kính trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt kế hoạch ứng vốn Quỹ Phát triển đất tỉnh để thực hiện dự án .... gồm các nội dung sau:

**I. Khái quát về dự án:** Dự án được .... phê duyệt chủ trương đầu tư tại.....; ..... phê duyệt dự án đầu tư tại ..... ; cụ thể như sau:

1. Tên dự án: .....
2. Nhóm dự án: .....
3. Cấp quyết định đầu tư dự án: .....
4. Chủ đầu tư: .....
5. Địa điểm xây dựng: .....
6. Mục tiêu đầu tư: .....
7. Tổng mức đầu tư của dự án: ....., trong đó: kinh phí giải phóng mặt bằng....
8. Quy mô đầu tư xây dựng.....
9. Phương án GPMB, hỗ trợ tái định cư:.....
10. Dự kiến tiến độ thực hiện dự án: .....

**II. kế hoạch ứng vốn và hoàn trả vốn:**

1. Kế hoạch ứng vốn:

- Tổng số vốn ứng: .....; cụ thể như sau:

+ Năm .... ứng vốn: ..... để .....

+ Năm .... ứng vốn: ..... để .....

Tiền độ ứng vốn cụ thể sẽ căn cứ vào khối lượng thực tế thực hiện được trong quá trình triển khai bồi thường, giải phóng mặt bằng và các điều kiện ứng vốn.

2. Quỹ đất và dự kiến số thu tiền sử dụng đất khi hoàn thành dự án:

2.1. Dự kiến quỹ đất do dự án tạo ra khoảng ..... m<sup>2</sup>, cụ thể như sau:

+ Đất ....: ..... m<sup>2</sup>

+ Đất .....: ... m<sup>2</sup>

2.2. Dự kiến kế hoạch đấu giá và giao tái định dự án:

- Đấu giá thu tiền sử dụng đất:

+ Năm ...

+ Năm ....

- Giao tái định cư:.....

+ Năm ...

+ Năm ....

2.3 Dự kiến số thu tiền sử dụng đất do dự án tạo ra....., cụ thể như sau:

+ Đất.....:..... triệu đồng.

+ Đất.....: .... triệu đồng.

2.4. Dự kiến sử dụng tiền sử dụng đất do dự án tạo ra:

- Tổng số tiền thu được từ đấu giá và thu tiền giao đất tái định cư có thu tiền sử dụng đất của dự án: ..... triệu đồng.

- Số tiền hoàn trả Quỹ Phát triển đất tỉnh và và phí ứng vốn:... triệu đồng.

- Số tiền còn lại ..... triệu đồng, sử dụng để.....

3. Kế hoạch hoàn trả vốn ứng

- Năm .... hoàn trả: ... triệu đồng.

- Năm .....hoàn trả: ... triệu đồng.

4. Hiệu quả đầu tư của dự án:

4.1. Hiệu quả về kinh tế:

.....

4.2. Hiệu quả về xã hội:

.....

..... kính trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Tài chính;
- Quỹ Phát triển đất tỉnh;
- ....;
- ....;
- Lưu: VT, .....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**